

BÁO CÁO
VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM,
TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

A. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019:

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 03/12/2018 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 7 - khóa XI về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2019; được sự quan tâm của Chính phủ và các bộ, ngành trung ương, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, nhân dân và các doanh nghiệp trong tỉnh; UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các mặt công tác trọng tâm sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH:

Trong 6 tháng đầu năm 2019, đồng chí Chủ tịch, các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo các công tác trọng tâm sau:

- Đôn đốc triển khai các nhiệm vụ kế hoạch 2019 ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm. Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019. Chuẩn bị chu đáo, đúng thời gian các kế hoạch, chương trình làm việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; chuẩn bị các nội dung trình tại kỳ họp thứ Tám, Chín - HĐND tỉnh khóa XI.

- Đôn đốc triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; phân công các sở, ngành, các doanh nghiệp hỗ trợ huyện Kbang xây dựng nông thôn mới. Phê duyệt Đề án chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030. Triển khai kế hoạch liên kết hợp tác xã sản xuất sản phẩm nông nghiệp với Công ty cổ phần thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao. Tập trung thu hoạch vụ đông xuân 2018-2019 và triển khai sản xuất vụ mùa. Chỉ đạo tập trung triển khai các biện pháp phòng, ngăn chặn bệnh dịch tả lợn Châu Phi phát sinh, lây lan; tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong mùa khô năm 2019. Tăng cường quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, truy quét lâm tặc; chăm sóc rừng trồng và triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2019. Rà soát việc quản lý, sử dụng đất; công tác quản lý khai thác, sử dụng nguồn nước ngầm; xử lý các vướng mắc trong việc cung cấp đất san lấp của các công trình xây dựng cơ bản vốn ngân sách nhà nước. Chỉ đạo thực

hiện nghiêm quy định về đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu các dự án có sử dụng đất; rà soát, thu hồi quỹ đất của các doanh nghiệp nhà nước sau cổ phần hóa và xây dựng phương án khai thác sử dụng có hiệu quả; tập trung công tác bảo vệ môi trường, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm.

- Kịp thời phân bổ các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản, phân khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2019. Tập trung giải phóng mặt bằng, xử lý các vướng mắc đối với các dự án kêu gọi đầu tư và các công trình xây dựng cơ bản để đẩy nhanh tiến độ thi công, bảo đảm tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Khánh thành công trình Quốc môn - Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh. Đôn đốc hoàn thành các thủ tục để triển khai dự án sân golf Đak Đoa và các dự án đầu tư trọng điểm. Tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp đầu năm 2019; triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã. Triển khai Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch. Đôn đốc công tác thu ngân sách nhà nước. Thực hiện cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các giải pháp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2019; tập trung giải quyết tiêu chí thiếu hụt về hồ xí/nhà tiêu hợp vệ sinh cho các hộ nghèo. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đề án, chương trình phát triển du lịch. Tổ chức hội thảo khoa học quốc tế lần thứ 2 về khảo cổ học tại thị xã An Khê; tổng kết 10 năm thực hiện Quyết tâm thư của Già làng các dân tộc khu vực Tây Nguyên; Lễ đón, truy điệu và an táng hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh qua các thời kỳ ở Campuchia về nước. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh; kiểm tra, giám sát an toàn vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm. Thực hiện đúng kế hoạch năm học 2018-2019, chuẩn bị tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2019; triển khai kế hoạch đầu tư xây dựng, sửa chữa công trình vệ sinh tại các trường mầm non và phổ thông trên địa bàn và các giải pháp phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích.

- Tổ chức thi tuyển công chức, viên chức giáo viên năm 2018. Tăng cường công tác đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hoạt động chống phá, truy quét các loại tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; lợi dụng các hoạt động vui chơi và giải trí, các trò chơi dân gian để cá cược, đánh bạc. Đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống cháy, nổ; xử lý tình trạng cho vay tín dụng đen. Tăng cường tuần tra, kiểm soát giao thông, xử lý nghiêm vi phạm về trật tự an toàn giao thông. Triển khai kế hoạch diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh và cấp huyện năm 2019.

- Làm việc với các đoàn công tác của các bộ, ngành trung ương. Tham dự các hội nghị, hội nghị trực tuyến do Chính phủ và các bộ, ngành trung ương tổ chức. Trực tiếp kiểm tra, nắm tình hình, chỉ đạo giải quyết các vấn đề đột xuất phát sinh và các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ở cơ sở.

II. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, AN NINH - QUỐC PHÒNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 7,22%, trong đó nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,37%; công nghiệp - xây dựng tăng 9,5%; dịch vụ tăng 8,08%; thuế sản phẩm tăng 8,56%⁽¹⁾. Được thể hiện trên các lĩnh vực chủ yếu sau (có phụ lục số 1 kèm theo):

¹ Tốc độ tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2018 ước đạt 7,39%, trong đó nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 5,48%, công nghiệp - xây dựng tăng 8,0%, dịch vụ tăng 8,58%, thuế sản phẩm tăng 9,78%.

1. Về lĩnh vực kinh tế:

1.1. Nông lâm nghiệp:

- Vụ đông xuân 2018 - 2019, toàn tỉnh gieo trồng được 69.123 ha cây trồng các loại, đạt 101,84% kế hoạch, tăng 1,57% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng lương thực đạt 168.961 tấn, bằng 104,31% kế hoạch, tăng 3,3% (tăng 5.405 tấn). Diện tích gieo trồng, năng suất, sản lượng hầu hết các loại cây trồng đều đạt kế hoạch và tăng so với cùng kỳ; tuy nhiên, có một số cây trồng chính không đạt kế hoạch, trong đó lúa chỉ đạt 85,89%, do tình hình hạn hán và giá đường, giá lúa nguyên liệu giảm mạnh đã ảnh hưởng đến sản xuất, thu mua nguyên liệu lúa của các nhà máy đường trên địa bàn tỉnh và ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập, đời sống của người trồng lúa⁽²⁾.

Sản xuất vụ mùa năm 2019: Tính đến ngày 20/6/2019, toàn tỉnh đã gieo trồng được 135.707 ha cây trồng các loại, đạt 64,8% kế hoạch, tăng 5,9% so với cùng kỳ.

Có 12/17 huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện chuyển đổi 626,52 ha (đạt 58,7% kế hoạch) đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, phù hợp với nhu cầu thị trường⁽³⁾. Các địa phương đã thẩm định điều kiện tham gia chương trình tái canh cà phê cho 4.891 hộ và 01 doanh nghiệp với diện tích 2.442 ha, đạt 104,58% kế hoạch; đã bố trí gần 6 tỷ đồng để gieo ươm và ký hợp đồng gieo ươm 1,8 triệu cây giống cà phê để cấp phát cho người dân trồng tái canh năm 2019.

Trên địa bàn năm 2018 có là 5.547,36 ha hồ tiêu chết⁽⁴⁾, với 32.278 hộ có tiêu chết. UBND tỉnh đã thông báo tình trạng mưa kéo dài khác thường trên diện rộng năm 2018, làm cho cây hồ tiêu chết hàng loạt ở các địa phương trong tỉnh để đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét hỗ trợ khắc phục thiệt hại, giúp đỡ người dân khôi phục sản xuất, ổn định cuộc sống.

- Chăn nuôi: Theo số liệu điều tra (thời điểm 01/4/2019), đàn trâu có 14.427 con, giảm 3% so với cùng kỳ; đàn bò 390.827 con, giảm 2%; đàn heo 428.850 con, tăng 0,58%; đàn gia cầm 2.957.320 con, tăng 10,4%. Tổng sản lượng thịt hơi các loại đạt khoảng 39.723 tấn, tăng 14,47%⁽⁵⁾.

Tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm trên cả nước và trong khu vực đang diễn biến phức tạp. Trong tháng 01 và tháng 3/2019, trên địa bàn thành phố Pleiku và huyện Kbang có 121 con lợn mắc bệnh lở mồm long móng⁽⁶⁾. Từ ngày 14/5 đến ngày 20/6/2019, dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra tại 209 hộ, 39 thôn, 15 xã của 04 huyện Chư Pưh, Chư Prông, Đức Cơ và Phú Thiện; tổng số lợn mắc bệnh và tiêu hủy bằng phương pháp chôn lấp là 1.290 con với tổng trọng lượng 32.686 kg⁽⁷⁾. Bệnh xảy ra chủ yếu là

² Ngô 3.951 ha, bằng 90,92% kế hoạch, giảm 13,79% so với cùng kỳ; thuốc lá 3.740 ha, đạt 100,41% kế hoạch, giảm 5,62%; lúa trồng mới 4.651 ha, bằng 85,89% kế hoạch, giảm 48%.

³ Ngô 24 ha, khoai lang 140 ha, rau đậu 235,4 ha, sắn 45 ha, dầu tằm 14,2 ha, cây hàng năm khác 161,32 ha, cây ăn quả 6,6 ha.

⁴ Trong đó: tiêu chết do mưa kéo dài gây thối rễ: 4.535,44 ha; già cỗi 56,65 ha; sâu bệnh 955,36 ha.

⁵ Hiện nay toàn tỉnh có 13 dự án đầu tư với số lượng 17.858 heo nái, 60 heo đực giống, 142.400 heo thịt, 4.829 bò thịt, 6.843 bò sữa, 900 tấn thức ăn gia súc/năm, trong đó có 7 dự án đã đi vào hoạt động, còn 06 dự án đang triển khai xây dựng.

⁶ Gồm: Tại phường Trà Bá, thành phố Pleiku 30 con; xã Đăk Gư huyện Mang Yang 91 con.

⁷ Gồm: (1) huyện Chư pưh: Tại xã Chư Don: Số lợn mắc bệnh và tiêu hủy là 368con/58 hộ/04 thôn; xã Ia Le: 272 con/56 hộ/09 thôn; xã Ia Blư: 67 con/13 hộ/04 thôn; thị trấn Nhơn Hòa: 28 con/04 hộ/03 thôn; xã Ia Phang: 22 con/03 hộ/02 thôn; (2) huyện Chư Prông: Tại xã Ia Pior: 17 con/01 hộ; xã Ia Mơr: 69 con/03 hộ/01 thôn; xã Bình Giáo: 44 con/01 hộ; (3) huyện Đức Cơ: Tại xã Ia Kla:

lợn địa phương, lợn rừng lai nuôi thả rộng ở các làng đồng bào dân tộc thiểu số, bệnh có chiều hướng phát triển ra nhiều địa bàn khác của huyện. UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo tập trung triển khai các biện pháp phòng, ngăn chặn dịch phát sinh, lây lan và thành lập chốt kiểm soát dịch bệnh tạm thời; cấp hỗ trợ cho các địa phương 905 lít hóa chất benkocid, 39.905kg vôi bột và 100 bộ đồ bảo hộ để tổ chức chống dịch; vận động các tổ chức, hộ gia đình triển khai tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi, Trung ương cấp hỗ trợ cho tỉnh 10.000 lít hóa chất để tổ chức chống dịch.

- Sản xuất lâm nghiệp: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp năm 2019; tạm ứng 30,014 tỷ đồng cho các địa phương, đơn vị để chăm sóc diện tích rừng trồng năm 2017, 2018 và trồng mới 5.015 ha năm 2019 (trong đó: Trồng rừng phòng hộ 115 ha, trồng rừng thay thế 93 ha, trồng rừng sản xuất 3.727 ha; trồng cây phân tán 1.000 ha). 6 tháng đầu năm thực hiện chăm sóc rừng 14.196 ha, đạt 100% kế hoạch; khoán bảo vệ rừng 153.000 ha, đạt 100% kế hoạch. Công tác thu, chi dịch vụ môi trường rừng thực hiện đúng quy định; số thu dịch vụ môi trường rừng 6 tháng đầu năm ước đạt 47 tỷ đồng, đạt 35,5% kế hoạch.

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng, chống cháy rừng trong mùa khô, tuy nhiên vẫn xảy ra 08 vụ cháy rừng, thiệt hại 91,35 ha⁽⁸⁾. 6 tháng đầu năm phát hiện 225 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng⁽⁹⁾, giảm 60 vụ so với cùng kỳ; đã xử lý hành chính 118 vụ, hình sự 24 vụ; tịch thu 340,7 m³ gỗ các loại và 54 phương tiện; thu nộp ngân sách trên 1,5 tỷ đồng. Triển khai thanh tra và xử lý nghiêm các vi phạm về công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất đai, quản lý tài chính tại Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ka Nak, Lơ Ku, Kông Hđé và Ban quản lý rừng phòng hộ Đức Cơ.

1.2. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: UBND tỉnh đã phân bổ nguồn kinh phí trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2019 cho các địa phương triển khai thực hiện. Huy động các nguồn lực từ nguồn tăng thu, kết dư, tiền sử dụng đất của địa phương để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành nông thôn mới; tiếp tục triển khai xây dựng làng nông thôn mới trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đến nay, toàn tỉnh có 60 xã (32%) đạt chuẩn nông thôn mới; nâng bình quân tiêu chí đạt/xã là 12,92 tiêu chí; thành phố Pleiku đang hoàn chỉnh các thủ tục trình trung ương công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018; thị xã An Khê đang hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh thẩm tra việc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018.

Đã tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá kết quả thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 2018, triển khai kế hoạch năm 2019, triển khai các giải pháp cụ thể để đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới huyện Kbang. Triển khai Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Gia Lai 2018 - 2020, định hướng đến 2030. Theo kế hoạch năm 2019, phân đấu công nhận 17 sản phẩm OCOP, với tổng kinh phí 46 tỷ đồng. Tổ chức sơ kết 3 năm (2016-2018) thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng

245 con/55 hộ/04 thôn; xã Ia Dom: 09 con/02 hộ/01 thôn; xã Ia Nan: 10 con/02 hộ/02 thôn; xã Ia Pnôn: 14 con/03 hộ/01 thôn; xã Ia Krêl: 17 con/06 hộ/04 thôn; (4) huyện Phú Thiện: xã Ia A Ke: 05 con/01 hộ; thị trấn Phú Thiện: 103 con/01 hộ.

⁸ Trong đó: Cháy lướt thảm thực bì 33,13 ha; cháy diện tích rừng trồng dặm (năm 2016) 0,52 ha; cháy rừng trồng chưa nghiệm thu thành rừng 25,2 ha; cháy cây keo, bờ lời của người dân 32,5 ha.

⁹ Trong đó phá rừng làm rẫy 05 vụ, chế biến gỗ và lâm sản trái phép 03 vụ, khai thác rừng trái phép 19 vụ, vi phạm quy định về mua bán, vận chuyển, cất giữ lâm sản trái phép 194 vụ, vi phạm khác 03 vụ.

nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học chất lượng cao và sản xuất trong điều kiện biến đổi khí hậu.

1.3. Công nghiệp: Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp (IIP) 6 tháng đầu năm ước tăng 6,21% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước thực hiện 9.718 tỷ đồng, bằng 46,01% kế hoạch, tăng 7,15% so với cùng kỳ; trong đó công nghiệp khai khoáng giảm 14,15%; công nghiệp chế biến chế tạo tăng 7,12%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện tăng 7,71%; công nghiệp cung cấp nước, thu gom và xử lý rác thải tăng 11,76%⁽¹⁰⁾.

Khu Công nghiệp Trà Đa hiện có 47 nhà đầu tư triển khai 52 dự án (có 04 dự án FDI), tổng vốn đầu tư đăng ký 1.949 tỷ đồng. Có 38 dự án đã đi vào hoạt động, giá trị sản xuất 6 tháng đầu năm ước đạt 1.257 tỷ đồng (giảm 22% so với cùng kỳ), nộp ngân sách nhà nước 23,1 tỷ đồng (tăng 78%), kim ngạch xuất khẩu đạt 16,38 triệu USD (giảm 80,7%), giải quyết việc làm cho 1.851 lao động (giảm 3%), với mức lương bình quân 5,1 triệu đồng/người/tháng. Tổ chức khánh thành công trình Quốc môn - Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh. Khu Kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh thu hút thêm 03 dự án với tổng vốn đăng ký 7,5 tỷ đồng. Hiện có 23 nhà đầu tư triển khai 29 dự án, tổng vốn đăng ký 392,3 tỷ đồng, có 10 dự án đã đi vào hoạt động, tổng doanh thu ước đạt 331,3 tỷ đồng. Kim ngạch xuất, nhập khẩu qua Cửa khẩu đạt 38,69 triệu USD, giảm 36,6%. Đã tổ chức công bố công khai quy hoạch Khu công nghiệp Nam Pleiku và bàn giao hồ sơ và đồ án quy hoạch cho Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, phối hợp thực hiện các bước tiếp theo để thành lập khu công nghiệp. trên địa bàn tỉnh hiện có 13 cụm công nghiệp đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết với tổng diện tích 411 ha, có 05 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động với tổng diện tích 175,41 ha, thu hút 58 dự án đầu tư với tổng vốn đầu tư gần 500 tỷ đồng.

1.4. Đầu tư - Xây dựng:

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm ước thực hiện 11.070 tỷ đồng, đạt 42,58% kế hoạch, tăng 14,39% so với cùng kỳ.

- Kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước năm 2019 là 3.092,146 tỷ đồng, trong đó: vốn ngân sách địa phương 1.360,229 tỷ đồng, vốn ngân sách Trung ương là 1.128,703 tỷ đồng, vốn kéo dài năm 2018 sang năm 2019 603,214 tỷ đồng. Ước đến 30/6/2019 khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 1.312,961 tỷ đồng, bằng 42,5% kế hoạch. Công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản được tỉnh chỉ đạo quyết liệt, đôn đốc báo cáo định kỳ hàng tuần. Tuy nhiên, công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án vẫn còn chậm trễ và kéo dài; trong số 41 dự án khởi công mới, đến nay có 38 dự án đang triển khai thi công, 03 dự án chưa tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công⁽¹¹⁾; có 06 dự án chuyển tiếp chậm tiến độ⁽¹²⁾.

¹⁰ Các sản phẩm tăng so với cùng kỳ: Điện sản xuất trên địa bàn tăng 7,69%, sản phẩm cơ khí tăng 0,12%, gạch các loại tăng 13,77%, chè các loại tăng 7,95%, xi măng tăng gấp 9,5 lần, tinh bột sắn tăng 34,88%, phân vi sinh tăng 0,69%; đá Grannit tăng 0,38%, chế biến sữa tăng 48,8%.

- Các sản phẩm giảm so với cùng kỳ: Chế biến đường tinh chế giảm 37,07%, Sản phẩm MDF giảm 23,38%.

¹¹ Gồm: Dự án thí điểm lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng công cộng sử dụng năng lượng mặt trời cho các tuyến đường thành phố Pleiku; xây dựng hồ chứa nước Tàu Dầu 2, huyện Đak Pơ; Dự án Hệ thống Thủy lợi Hồ chứa nước Plei Thơ Ga.

¹² Gồm: Dự án Kè chống sạt lở suối Hội Phú; Đường nội thị thành phố Pleiku; Kè chống sạt lở bờ Tây sông Ayun đoạn qua thị xã Ayun Pa; Hệ thống kênh dẫn thuộc dự án thủy lợi Pleikeo; đường liên huyện Chư Păh - Ia Grai - Đúc Cơ - Chư Prông; di dân tự do huyện Chư Prông.

1.5. Thương mại - xuất nhập khẩu:

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 6 tháng đầu năm ước đạt 30.736 tỷ đồng, bằng 45% kế hoạch, tăng 17,14% so cùng kỳ. Nhìn chung lượng hàng hóa dồi dào, đa dạng, đảm bảo phục vụ nhu cầu của người dân và cung ứng kịp thời đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là trong dịp lễ, tết.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5 tăng 0,48% so với tháng 4, tăng 0,96% so với cùng kỳ, tăng 1,32% so với cuối năm 2018⁽¹³⁾.

- Các lực lượng chức năng đã tập trung triển khai kế hoạch cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; kiểm tra, kiểm soát thị trường, nhất là đối với những hàng hóa, dịch vụ đáp ứng trực tiếp nhu cầu tiêu dùng trong dịp tết và các đợt nghỉ lễ; không để xảy ra tình trạng đầu cơ, găm hàng, tung tin thất thiệt gây tăng giá đột biến, cục bộ. 6 tháng đầu năm, các lực lượng chức năng thuộc Ban chỉ đạo 389 tỉnh đã phát hiện và xử lý 1.049 vụ vi phạm (trong đó khởi tố hình sự 33 vụ); xử phạt vi phạm và bán hàng hóa tịch thu với số tiền gần 24 tỷ đồng.

- Kim ngạch xuất khẩu 6 tháng ước đạt 255 triệu USD, bằng 51% kế hoạch, tăng 1,41% so với cùng kỳ. Tuy giá các mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực như cà phê, cao su, tiêu hạt... giảm so với cùng kỳ⁽¹⁴⁾, nhưng khối lượng xuất khẩu lại tăng ở hầu hết các mặt hàng nên kim ngạch xuất khẩu vẫn đạt kế hoạch.

- Kim ngạch nhập khẩu 6 tháng ước đạt 45 triệu USD, bằng 50% kế hoạch, giảm 34,46% so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu giảm mạnh chủ yếu tập trung vào mặt hàng gỗ nguyên liệu, sản lát.

1.6. Tài chính - Ngân hàng:

a) Tài chính:

- Thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước đạt 2.455 tỷ đồng, bằng 54,51% dự toán trung ương giao, bằng 50,05% dự toán HĐND tỉnh giao (bằng 49,1% kế hoạch phân đầu), tăng 7,64% so với cùng kỳ⁽¹⁵⁾. (có phụ lục số 2 kèm theo)

- Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng ước đạt 5.395 tỷ đồng, bằng 43,92% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 8,72% so với cùng kỳ. UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường công tác quản lý chi ngân sách, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và theo dự toán được giao.

Các kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước được triển khai thực hiện nghiêm túc. Việc khắc phục kiến nghị của Thanh tra Chính phủ năm 2013 đạt 68% (do số tiền dự án 77,6 tỷ đồng của Công ty VKland hiện đang đề nghị điều chỉnh dự án và 8,069 tỷ đồng tiền bán gỗ chuyển đổi mục đích của dự án trồng cao su năm 2008 hiện thi hành án đang xử lý); thực hiện kiến nghị của Kiểm toán ngân sách

¹³ Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 01 nhóm hàng giảm so với tháng trước: Nhóm may mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,01%. 04 nhóm hàng tăng: Nhóm giao thông tăng 2,06%; nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 0,93%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,42%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,01%. 06 nhóm hàng bình ổn giá: Nhóm đồ uống và thuốc lá; thuốc và dịch vụ y tế; bưu chính viễn thông; giáo dục; văn hóa, giải trí và du lịch; dịch vụ khác.

¹⁴ Giá cà phê thu mua nội địa hiện còn 30.000 đồng/kg, giá xuất khẩu bình quân 1.620 USD/tấn giảm 10% so với cùng kỳ. Giá cao su xuất khẩu bình quân 1.450 USD/tấn, giảm 10%.

¹⁵ Trong đó: thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương đạt 41,92% dự toán HĐND tỉnh giao; thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương đạt 65,71%, thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 222,22%, thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh đạt 50,88%, thu thuế bảo vệ môi trường đạt 50,59%, thu tiền sử dụng đất đạt 4834%.

- Có 03 đơn vị có số thu dưới 50% kế hoạch (gồm: Chư Puh 37,43%, Kông Chro 44,05%, Cục Thuế tỉnh 44,89%).

nhà nước năm 2012 đạt 94%, năm 2014 đạt 99%, năm 2015 đạt 93%, năm 2016 đạt 97,38%, năm 2017 đạt 61,18%.

b) Ngân hàng: Ngành ngân hàng tiếp tục triển khai các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi như: Cho vay tái canh cà phê, hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp, khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, tưới tiết kiệm nước, chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, chương trình bình ổn thị trường, cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa... Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đến hết tháng 6 ước đạt 35.250 tỷ đồng, tăng 3,7% so với cùng kỳ; tổng dư nợ cho vay 88.700 tỷ đồng, tăng 8,2% (dư nợ đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn chiếm 61,2%); tỷ lệ nợ xấu chiếm 2,03% tổng dư nợ (1.800 tỷ đồng), tăng 0,32% so với cuối năm 2018⁽¹⁶⁾. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội đã triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình cho vay hỗ trợ.

1.7. Giao thông vận tải: Ngành giao thông vận tải đã hướng dẫn các đơn vị kinh doanh vận tải xây dựng kế hoạch vận tải phục vụ trong dịp Tết, các đợt nghỉ lễ; thực hiện đúng quy định giá cước vận tải; tăng cường phương tiện, nâng cao chất lượng dịch vụ và tạo thuận lợi tối đa cho nhân dân đi lại; thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn kỹ thuật của các phương tiện vận tải. Tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh vi phạm về chở hàng quá khổ, quá tải, kiểm tra tốc độ vận hành của phương tiện kinh doanh vận tải thông qua thiết bị giám sát hành trình⁽¹⁷⁾.

Cảng Hàng không Pleiku đã ngừng khai thác đường bay từ Pleiku - Vinh và ngược lại từ ngày 01/3/2019. Tập đoàn FLC đã khai thác đường bay Pleiku - Hà Nội và ngược lại với tần suất 01 chuyến/ngày. Hiện có 03 chuyến bay/ngày Gia Lai - TP. Hồ Chí Minh (và ngược lại), 03 chuyến/ngày Gia Lai - Hà Nội, 03 chuyến/tuần Gia Lai - Hải Phòng.

Doanh thu vận tải 6 tháng đầu năm ước đạt 2.749 tỷ đồng, bằng 48,23% so với kế hoạch, tăng 12,25% so với cùng kỳ⁽¹⁸⁾.

1.8. Tài nguyên và môi trường: Tập trung điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện cho các huyện, thị xã và thành phố. 6 tháng đầu năm đã giao đất cho 21 tổ chức, với tổng diện tích 287,85 ha; cho 22 tổ chức thuê đất với tổng diện tích 1.866,94 ha. Cấp 09 giấy phép khai thác khoáng sản, thu hồi 01 giấy phép khai thác khoáng sản, phê duyệt tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 10 khu vực mỏ; cấp 02 giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất, 04 giấy phép khai thác sử dụng nước mặt, 01 giấy phép khai thác sử dụng nước dưới đất; phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường 05 dự án. Tiếp tục triển khai Đề án điều tra, đánh giá khoanh định vùng cấm và vùng hạn chế khai thác sử dụng nước dưới đất. Tập trung kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, khai thác khoáng sản.

¹⁶ Trong 6 tháng đầu năm có 01 chi nhánh ngân hàng mới đi vào hoạt động (Chi nhánh Ngân hàng TMCP Phương Đông). Trên địa bàn hiện có 24 chi nhánh ngân hàng thương mại, 01 chi nhánh ngân hàng Hợp tác xã, 01 chi nhánh ngân hàng chính sách xã hội, 01 chi nhánh ngân hàng phát triển và 06 quỹ tín dụng nhân dân với 138 điểm giao dịch. Có 186 máy ATM và 789 POS; có 1.883 đơn vị hưởng lương ngân sách nhà nước thực hiện trả lương qua tài khoản với 60.406 thẻ.

¹⁷ Kiểm tra 380 lượt phương tiện, phát hiện 190 phương tiện vi phạm; xử phạt đối với 74 tổ chức và 212 cá nhân với số tiền gần 1,3 tỷ đồng; tước quyền sử dụng có thời hạn 85 loại giấy tờ có liên quan.

¹⁸ Vận chuyển hàng hoá ước đạt 13.066 nghìn tấn, bằng 46,5% kế hoạch, tăng 12,7% so cùng kỳ; khối lượng luân chuyển ước đạt 2.096 triệu tấn/km, bằng 46,27% kế hoạch, tăng 11,19%. Vận chuyển hành khách ước đạt 11.641 nghìn hành khách, bằng 52,2% kế hoạch, tăng 11,58%; luân chuyển hành khách ước đạt 1.803 triệu hành khách/km, bằng 52,8% kế hoạch, tăng 11,99%.

Đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đạt 96,74%, với diện tích 991.437,9 ha và 797.119 giấy (đất tổ chức đạt 99,82%, đất hộ gia đình, cá nhân đạt 92,42%). (có phụ lục số 3 kèm theo)

1.9. Công tác tổng điều tra dân số và nhà ở: Các sở, ngành, địa phương tập trung thực hiện tốt công tác chuẩn bị cho cuộc Tổng điều tra dân số năm 2019 trên địa bàn tỉnh. Đã hoàn thành 100% kế hoạch điều tra, với tổng số hộ đã điều tra là 376.415 hộ và 3.626 địa bàn điều tra trên toàn tỉnh (trong đó có 1.487 địa bàn điều tra mẫu; 1.902 địa bàn điều tra toàn bộ; 237 địa bàn đặc thù); triển khai việc rà soát, điều tra bổ sung những hộ còn sót tại địa bàn; sửa lỗi phiếu điều tra trên phần mềm CAPI; thực hiện phúc tra lại thông tin tại hộ điều tra. Dự kiến trong tháng 7/2019, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 Trung ương sẽ công bố kết quả sơ bộ.

2. Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, kêu gọi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp:

- Theo công bố của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2018 của tỉnh đứng thứ 33 toàn quốc, đứng thứ 2 khu vực Tây Nguyên, tăng 10 bậc so với năm 2017; điểm tổng hợp đạt 63,08 điểm, tăng 2,17 điểm so với 2017⁽¹⁹⁾. Theo công bố của Bộ Nội vụ, chỉ số cải cách hành chính (Par Index) năm 2018 của tỉnh đứng thứ 50/63 tỉnh, thành phố, với chỉ số trung bình đạt 74,56, bằng vị trí xếp hạng năm 2017 và đứng thứ 3 khu vực Tây Nguyên⁽²⁰⁾. UBND tỉnh đã rà soát, phân tích đánh giá cụ thể từng tiêu chí, các mặt yếu kém của từng sở, ngành, địa phương để chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục.

- UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 250/UBND-KTTH ngày 28/01/2019 thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/1/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 23/01/2019 triển khai NQ 139/NQ-CP về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp để chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện ngay từ đầu năm. Lắng nghe và kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Mời đại diện các hiệp hội doanh nghiệp tham dự các hội nghị có liên quan của tỉnh, hội nghị trực tuyến của Chính phủ, các bộ, ngành trung ương để doanh nghiệp nắm, tham gia, đồng hành trong quá trình triển khai thực hiện. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp được tham gia các hội chợ, triển lãm, góp phần quảng bá sản phẩm; tổ chức đối thoại định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

- Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là trong công tác cải cách thủ tục hành chính tiếp tục có chuyển biến tích cực. Hầu hết các thông tin chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh được cung cấp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Các sở, ngành, địa phương đã cung cấp hơn 1.492 thủ tục hành chính công trực tuyến mức độ 2; 329 thủ tục mức độ 3 và 127 thủ tục mức độ 4. Rút ngắn thời gian giải quyết một số thủ tục liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân như: Đẩy mạnh đăng ký kinh doanh qua mạng với tỷ lệ đạt 55,5%, thời gian thành lập doanh nghiệp hiện còn dưới 1 ngày (quy định là 3 ngày), cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 01 ngày (quy định là 5 ngày), giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

¹⁹ Lâm Đồng đứng thứ 27 (giảm 5 bậc), Đắk Lắk 40 (giảm 9 bậc), Kon Tum 59 (tăng 2 bậc), Đắk Nông 63 (không tăng, giảm).

²⁰ Đắk Lắk đứng thứ 43 (không tăng, giảm), Lâm Đồng 47 (tăng 01 bậc), Đắk Nông 60 (giảm 04 bậc), Kon Tum 62 (giảm 04 bậc).

21 ngày (quy định là 35 ngày); thời gian cấp phép xây dựng 53 ngày (kế hoạch 55 ngày), đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất 10 ngày (quy định 20 ngày), cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản 12 ngày (quy định là 15 ngày); có 100% đơn vị đã nộp thuế điện tử...

- Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2019 đã tiếp nhận 14.726 hồ sơ, giải quyết 13.607 hồ sơ, đang giải quyết 1.117 hồ sơ, có 02 hồ sơ trễ hạn.

- Trong 6 tháng có 375 doanh nghiệp và 165 chi nhánh thành lập mới, đạt 41,7% kế hoạch (tăng 15,4% so với cùng kỳ); tổng vốn đăng ký 2.680 tỷ đồng (tăng 21,9%); xử lý giải thể 43 doanh nghiệp và 53 đơn vị trực thuộc (tăng 13%); có 95 doanh nghiệp và 16 đơn vị trực thuộc tạm ngưng hoạt động; 69 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trở lại. Toàn tỉnh hiện có 5.244 doanh nghiệp đăng ký hoạt động với tổng vốn đăng ký hơn 92.678 tỷ đồng. (có phụ lục số 4 kèm theo).

- Tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện hỗ trợ các nhà đầu tư tìm hiểu, khảo sát, thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm có 15 dự án được phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư, với tổng vốn đăng ký 1.998 tỷ đồng. Có 77 dự án được các nhà đầu tư quan tâm, đề xuất thực hiện, với tổng vốn đăng ký khoảng 27.000 tỷ đồng. Ngoài ra, UBND tỉnh đã đồng ý chủ trương cho 27 nhà đầu tư khảo sát, nghiên cứu đầu tư 35 dự án điện mặt trời trên địa bàn tỉnh, với tổng công suất dự kiến khoảng 4.090,5 MWp⁽²¹⁾ và 17 nhà đầu tư triển khai khảo sát, đo gió để nghiên cứu đầu tư xây dựng các dự án, với tổng công suất dự kiến khoảng 3.571 MW.

- Công tác phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được chỉ đạo quyết liệt và có nhiều chuyển biến. 6 tháng đầu năm đã thành lập mới 14 hợp tác xã, giải thể 04 hợp tác xã. Toàn tỉnh hiện có 214 hợp tác xã hoạt động theo Luật hợp tác xã năm 2012⁽²²⁾. Tổ chức Hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX) về kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh. Tổ chức cho 10 hợp tác xã tham gia Hội chợ Xúc tiến thương mại và công nghệ hợp tác xã năm 2019 tại thành phố Hồ Chí Minh. Có 36 hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn 11 huyện, thị xã đăng ký tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản với Công ty cổ phần Đồng Giao; đợt 1 năm 2019, Công ty đã chọn 07 hợp tác xã trên địa bàn huyện Đak Đoa và Ia Grai để liên kết, với 450 hộ tham gia, diện tích dự kiến 409 ha.

3. Về văn hoá - xã hội:

3.1. Giáo dục - Đào tạo: Hoạt động dạy và học được triển khai đúng theo kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm được toàn ngành thực hiện nghiêm túc, tích cực. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tiếp tục triển khai kế hoạch tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số; thực hiện các

²¹ 03 dự án đã được phê duyệt bổ sung quy hoạch, tổng quy mô công suất là 158MWp (trong đó: Dự án điện mặt trời Krông Pa, công suất 69 MWp đã đưa vào vận hành phát điện vào tháng 11/2018; dự án điện mặt trời Krông Pa 2, công suất 49 MWp đang triển khai công tác đền bù GPMB và các thủ tục đầu tư xây dựng, dự án điện mặt trời Chư Ngọc - EVNLCOGI16, công suất 40 MWp đang triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng giai đoạn 1); 10 dự án trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt bổ sung quy hoạch, tổng quy mô công suất là 635MWp; 22 dự án đang khảo sát, nghiên cứu lập hồ sơ bổ sung quy hoạch, tổng quy mô công suất dự kiến là 3.297,5MWp.

²² Gồm: 166 HTX nông nghiệp, 23 HTX vận tải, 08 HTX công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, 06 HTX xây dựng, 05 HTX thương mại và 06 quỹ tín dụng nhân dân; với 17.145 thành viên và giải quyết việc làm cho 1.759 lao động, doanh thu ước đạt 48,3 tỷ đồng.

giải pháp để nâng cao tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2019 và chuẩn bị tốt các điều kiện cho kỳ thi. Thực hiện đúng, kịp thời các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với học sinh và nhà giáo. Cơ sở trường lớp, trang thiết bị dạy và học tiếp tục được nâng cấp⁽²³⁾. Chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, chất lượng dạy và học được nâng lên. Năm học 2018-2019 tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt 88,2%, tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở cấp THCS đạt 88,5%. Hiện có 318 trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia, đạt 40,35%⁽²⁴⁾.

3.2. Y tế, dân số và kế hoạch hoá gia đình:

- Mạng lưới và nguồn lực y tế không ngừng được củng cố và phát triển. Toàn tỉnh hiện có 3.665 giường bệnh (tuyến tỉnh 2.250 giường, tuyến huyện 1.415 giường), đạt tỷ lệ 24,8 giường bệnh/vạn dân; có 4.439 cán bộ y tế (trong đó có 1.133 bác sỹ, 329 được sỹ), 2.082 nhân viên y tế thôn bản, đạt tỷ lệ 7,66 bác sỹ/vạn dân; 89% số xã có bác sỹ; 100% số xã có nữ hộ sinh. Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 80,63%.

- 6 tháng đầu năm không xảy ra dịch lớn trên địa bàn; các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có khả năng gây dịch và các bệnh lây truyền qua đường máu, đường tiêu hóa và đường hô hấp đa số giảm so với cùng kỳ. Tuy trong năm có gia tăng số ca mắc sởi, sốt rét và sốt xuất huyết nhưng hầu hết được kiểm soát và khống chế tốt, không để phát sinh thành dịch; không ghi nhận ca mắc các dịch bệnh mới nổi như Cúm A, MERS-CoV, Ebola, bệnh do virus Zika. Việc cung ứng thuốc, vắc xin và vật tư y tế cho phòng chống dịch, khám chữa bệnh cơ bản được đảm bảo.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm; đã kiểm tra 152 cơ sở, phát hiện 39 cơ sở vi phạm. 6 tháng đầu năm, xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm với 45 người mắc, tử vong 01.

3.3. Văn hoá - Thể thao - Du lịch:

- Các hoạt động nhân dịp Tết Nguyên đán, các ngày lễ kỷ niệm, các sự kiện nổi bật của tỉnh được tổ chức chu đáo. Công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hoá dân tộc được chú trọng; đã tổ chức thành công Hội thảo khoa học quốc tế về khảo cổ học năm 2019 tại thị xã An Khê; Hội thi Văn hóa - Thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai lần thứ III năm 2019. Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới hoạt động Bảo tàng gắn với phát triển du lịch của tỉnh; đề nghị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch thoả thuận cấp phép khai quật khảo cổ tại thị xã An Khê cho Viện Khảo cổ học Việt Nam.

- Đa dạng hóa các hoạt động thể dục thể thao nhằm đáp ứng nhu cầu tập luyện của nhân dân. Đã tổ chức các giải thể thao trên địa bàn và tham gia các giải thể thao khu vực, toàn quốc theo kế hoạch, nổi bật như: Vòng chung kết giải bóng đá U19 Quốc gia; giải Võ thuật cổ truyền mở rộng khu vực miền Trung - Tây Nguyên; ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân; giải Đua xe đạp tranh Cúp Truyền hình TPHCM năm 2019 (chặng đua đi qua tỉnh Gia Lai),...

- Đã ban hành kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh năm 2019, kế hoạch phát triển du lịch cụm các huyện Đak Pơ, Kbang, Kông Chro và thị xã An Khê giai đoạn 2019 - 2023. Biên soạn tài liệu, các câu chuyện liên quan đến sự hình thành các điểm du lịch, các sự tích, truyền thuyết về văn hóa, lịch sử của địa phương để tạo sự hấp dẫn trong công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch; phát động thi Slogan và Logo du lịch tỉnh Gia Lai. Khảo sát một số điểm du lịch để đề xuất khai thác phát triển du lịch

²³ Toàn tỉnh hiện có 788 trường mầm non và phổ thông 788 với 12.360 lớp học (267 trường mầm non, 2.945 lớp; 238 trường tiểu học, 5.847 lớp; 234 trường THCS, 2.608 lớp; 49 trường THPT, 960 lớp).

²⁴ Gồm: 95 trường mầm non, 107 trường tiểu học, 101 trường THCS, 15 trường THPT.

của tỉnh như: Khu thắng cảnh Biển Hồ kết nối với các điểm Nông trường chè Bàu Cạn, hoa Muồng huyện Chu Prông; các điểm đề xuất phát triển du lịch cộng đồng. Quảng bá tiềm năng du lịch tỉnh tại Hội chợ Du lịch quốc tế thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, hội thi ẩm thực tại Lễ hội cà phê Buôn Ma Thuột năm 2019,... 6 tháng đầu năm có 435.400 lượt khách du lịch đến tỉnh, đạt 51,8 % kế hoạch, tăng 26,2% so với cùng kỳ (có 7.800 lượt khách quốc tế, tăng 19,3%). Doanh thu du lịch ước đạt 154 tỷ đồng tăng 16%.

3.4. Thông tin - truyền thông - Phát thanh truyền hình:

- Cơ sở hạ tầng, các thiết bị thuộc mạng lưới bưu chính viễn thông trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định; các doanh nghiệp viễn thông đã đảm bảo an toàn thông tin liên lạc các dịp tết, lễ. Toàn tỉnh có 1.650 trạm thu phát sóng (BTS), 07 trạm điều khiển thông tin di động (BSC). Tỷ lệ thuê bao điện thoại đạt 90,37% thuê bao/100 dân; tỷ lệ sử dụng Internet đạt 50,13%. Doanh thu bưu chính, viễn thông 6 tháng đầu năm ước đạt 818 tỷ đồng, đạt 48% kế hoạch, tăng 1,11% so với cùng kỳ.

- Toàn tỉnh hiện có 04 cơ quan báo chí địa phương và 24 cơ quan có văn phòng đại diện hoặc phóng viên thường trú. UBND tỉnh đã thực hiện đúng quy định về họp báo định kỳ, cung cấp cho các cơ quan báo chí thông tin chính thức, làm rõ những vấn đề được dư luận xã hội quan tâm. Hoạt động thông tin, báo chí, phát thanh truyền hình đã tập trung tuyên truyền việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các hoạt động chính trị, các hoạt động chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm. Báo Gia Lai phát hành 143 kỳ với 1.312.700 tờ. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh phát thanh 6.606 giờ, truyền hình 20.489 giờ (trong đó tiếng Bahnar và tiếng Jrai 362 giờ). Hiện có 163/222 xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh không dây bước đầu đi vào hoạt động hiệu quả, kịp thời cung cấp thông tin về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

3.5. Lao động - Thương binh và Xã hội:

- 6 tháng đầu năm đã giải quyết việc làm cho 14.095 lao động, đạt 54,84% kế hoạch, tăng 10,11% so với cùng kỳ (trong đó xuất khẩu lao động 745 người). Tuyển sinh đào tạo 4.302 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề (tỷ lệ qua đào tạo giáo dục nghề nghiệp) ước đạt 33,49%, tăng 0,49% so với cùng kỳ.

- Tổ chức trọng thể Lễ đón, truy điệu 17 hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh trong các thời kỳ chiến tranh ở Campuchia về an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ Đức Cơ. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người có công; người hưởng chính sách trợ giúp xã hội; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, người nghèo; đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách khác. Trong dịp Tết Nguyên đán đã cấp phát 30.035 suất quà, với tổng kinh phí gần 6,5 tỷ đồng. Phân bổ kịp thời 544 tấn gạo trung ương hỗ trợ cho 8.971 hộ trong dịp tết và 572 tấn cho 9.001 hộ trong thời gian giáp hạt năm 2019.

- Theo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018, toàn tỉnh có 34.873 hộ nghèo, chiếm 10,04% tổng số hộ, giảm 3,3% so với cuối năm 2017 (trong đó người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 87,29% số hộ nghèo); có 34.956 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 10,06% tổng số hộ (trong đó người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 76,67% số hộ cận nghèo). Xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2019 và triển khai quyết liệt các giải pháp đảm bảo hoàn thành kế hoạch giảm nghèo 3% trở lên (tương đương 9.993 hộ), chú trọng tiêu chí thiếu hụt về hồ xí/nhà tiêu hợp vệ sinh cho các hộ nghèo.

- 6 tháng đầu năm đã thực hiện chi trả bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp 1.439,8 tỷ đồng, tăng 24,4% so với cùng kỳ. Thu bảo hiểm các loại 1.088,3 tỷ đồng, tăng 3,7%. Toàn tỉnh hiện có 81.244 người tham gia bảo hiểm xã

hội, chiếm 9,99% lực lượng lao động (có 2.412 người tham gia BHXH tự nguyện); 64.186 người tham gia bảo hiểm thất nghiệp, chiếm 7,89% lực lượng lao động; 1.318.578 người tham gia bảo hiểm y tế, chiếm 89,2% dân số của tỉnh. Nợ đọng các loại bảo hiểm trên 280 tỷ đồng, chiếm 11,8% tổng số phải thu.

3.6. Khoa học và Công nghệ: Tiếp tục quản lý, theo dõi 23 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, 07 dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi và 01 nhiệm vụ thuộc Chương trình Quỹ gen; lựa chọn 18 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện năm 2019; nghiệm thu 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; cấp 04 giấy chứng nhận hoạt động khoa học và công nghệ; cấp 08 giấy phép tiến hành công việc bức xạ trong sử dụng thiết bị X-Quang; cấp 06 chứng chỉ nhân viên bức xạ; hướng dẫn 04 doanh nghiệp lập hồ sơ đăng ký mã số mã vạch, 01 doanh nghiệp công bố hợp chuẩn. Đã tư vấn, hướng dẫn 75 tổ chức, cá nhân về đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; kiểm định và hiệu chuẩn 3.856 phương tiện đo lường, thử nghiệm 605 mẫu sản phẩm hóa lý và hóa sinh; kiểm định máy X-quang trong y tế tại 18 cơ sở. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội nghị triển khai sự kiện “Trình diễn, kết nối cung - cầu công nghệ” và Hội nghị “Ứng dụng chuyển giao công nghệ năm 2019”, thống nhất nội dung, chương trình để tổ chức sự kiện tại tỉnh vào tháng 11/2019.

3.7. Công tác dân tộc, tôn giáo:

- 6 tháng đầu năm các chương trình, chính sách dân tộc được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời. Năm 2019 tỉnh bố trí 132 tỷ đồng cho Chương trình 135 để hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng và phát triển sản xuất cho 65 xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới và 238 thôn đặc biệt khó khăn; đang triển khai thực hiện cung ứng bò giống sinh sản, giống cây trồng, phân bón; tổ chức thi công công trình. Khảo sát về tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số và mở lớp tập huấn xây dựng mô hình điểm tại huyện Chư Sê, Krông Pa. Phối hợp tổ chức thành công Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Quyết tâm thư của Già làng các dân tộc khu vực Tây Nguyên. Tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ III năm 2019.

- Công tác tôn giáo: Bên cạnh việc tăng cường quản lý nhà nước về an ninh trật tự lĩnh vực tôn giáo; các ngành, địa phương đã tạo điều kiện cho các tôn giáo sinh hoạt bình thường, đúng pháp luật, tổ chức đại lễ Phật đản Vesak 2019 và an cư kết hạ Phật lịch 2563; một số cơ sở tôn giáo tổ chức các hoạt động trao quà nhân đạo, từ thiện nhân dịp Tết Nguyên đán.

3.8. Công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức hội, đoàn thể tiếp tục được chú trọng trong việc tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Phối hợp chặt chẽ trong phát huy dân chủ, giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tích cực phối hợp trong cải cách hành chính; đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với dịch vụ hành chính công để tạo chuyển biến mạnh từ tỉnh đến xã. Triển khai cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”. Tập trung kêu gọi, vận động các doanh nghiệp, các tổ chức, nhà tài trợ hỗ trợ cho các đối tượng, nhất là người nghèo, bệnh nhân, công nhân lao động nhân dịp Tết Nguyên đán. UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị tỉnh đã ký kết Chương trình phối hợp hành động năm 2019.

4. Lĩnh vực nội chính:

4.1. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, quốc phòng, quân sự địa phương:

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tiếp tục được giữ vững ổn định; các lực lượng chức năng duy trì nghiêm kỷ luật quân đội, chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức tuần tra canh gác bảo đảm an toàn, tăng cường bám địa bàn, nắm dân và phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở thực hiện các biện pháp công tác bảo vệ biên giới, ngăn chặn vượt biên, quản lý tạm trú tại khu vực biên giới; gọi hỏi, răn đe các đối tượng liên quan hoạt động Fulro, “Tin lành Đê ga”, tà đạo “Hà Môn”; bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia.

Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa 3 lực lượng công an, quân sự, biên phòng. Tổ chức tốt lễ giao, nhận quân năm 2019 trên địa bàn toàn tỉnh. Tập trung chỉ đạo chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh và cấp huyện năm 2019.

4.2. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội:

- Phạm pháp hình sự: 6 tháng đầu năm xảy ra 423 vụ; làm chết 22 người, bị thương 89 người; tổng thiệt hại về tài sản khoảng 10,7 tỷ đồng; tăng 04 vụ so với cùng kỳ, tăng 05 người chết, tăng 12 người bị thương. Tội phạm hình sự được kiểm chế, không để xảy ra tội phạm có tổ chức, hoạt động băng, nhóm theo kiểu “xã hội đen”; đã triệt phá nhiều nhóm tội phạm hình sự nguy hiểm. Tuy nhiên, tội phạm hình sự hoạt động với tính chất ngày càng phức tạp, nguy hiểm; tội phạm giết người, cố ý gây thương tích, xâm hại trẻ em vẫn ở mức cao, đặc biệt tội phạm liên quan đến tín dụng đen, đòi nợ thuê xảy ra ở nhiều địa bàn.

Đã điều tra làm rõ 333/449 vụ (tiếp nhận điều tra 15 vụ, mở rộng điều tra 11 vụ), đạt tỷ lệ 74,16%, làm rõ 672 đối tượng, bắt 390 đối tượng, thu hồi tài sản trị giá khoảng 1,16 tỷ đồng; khởi tố 808 vụ, 1.100 bị can; kết luận điều tra, chuyển viện kiểm sát đề nghị truy tố 377 vụ, 659 bị can.

- Tai nạn giao thông: Trong 6 tháng đầu năm xảy ra 189 vụ tai nạn giao thông, làm chết 126 người, bị thương 178 người; so với cùng kỳ giảm 34 vụ (-15,25%), giảm 16 người chết (-13,01%), giảm 49 người bị thương (-21,59%). Nguyên nhân chủ yếu do ý thức chấp hành pháp luật giao thông của một bộ phận người tham gia giao thông còn thấp; tai nạn giao thông liên quan đến người dân tộc thiểu số xảy ra nhiều (chiếm 46,03%), phương tiện gây tai nạn chủ yếu là mô tô (chiếm 63,49%). Phát hiện 53.700 trường hợp vi phạm, xử phạt 49.906 trường hợp, với số tiền 18,2 tỷ đồng; tạm giữ 11.003 phương tiện, 23.665 giấy tờ các loại, tước 2.167 giấy phép lái xe.

- Tội phạm ma túy: Phát hiện 120 vụ (349 đối tượng) mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép ma túy (tăng 36 vụ so với cùng kỳ), tập trung chủ yếu ở thành phố Pleiku (58 vụ, thị xã An Khê (20 vụ). Đáng chú ý tình trạng các đối tượng lợi dụng các cơ sở kinh doanh như khách sạn, nhà trọ, quán bar, karaoke để hoạt động phạm tội.

- Tai, tệ nạn khác: Xảy ra 41 vụ cháy, làm chết 02 người, bị thương 01 người, thiệt hại về tài sản khoảng 9,1 tỷ đồng; tự tử 54 vụ, làm chết 54 người; đuối nước 40 vụ, chết 49 người; xảy ra 05 vụ nổ, làm chết 02 người, bị thương 07 người; 49 vụ tai nạn khác, làm chết 39 người, bị thương 16 người.

4.3. Công tác nội vụ: Chỉ đạo đánh giá hiệu quả và tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định của Trung ương và Tỉnh ủy (Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018; Kế hoạch số 120-KH/TU ngày 19/3/2018 và Chương trình số 64-

CTr/TU ngày 05/6/2018 của Tỉnh ủy)⁽²⁵⁾. Thực hiện đúng quy định, kịp thời công tác quản lý nhà nước về chính quyền địa phương, công tác cán bộ, quản lý tuyển dụng công chức viên chức, chính sách đối với cán bộ công chức như quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, nâng lương, chuyển nâng ngạch, kỷ luật,... Tổ chức thi tuyển công chức, viên chức giáo viên năm 2018 của tỉnh. Ban hành Chỉ thị về phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; công tác thi đua khen thưởng được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

4.4. Công tác tư pháp: Việc tuyên truyền, triển khai các văn bản pháp luật mới được thực hiện kịp thời. Ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai công tác, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019. Trong 6 tháng đầu năm đã thẩm định, góp ý 126 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; xác minh 2.487 hồ sơ, cấp 2.410 phiếu lý lịch tư pháp; thực hiện trợ giúp pháp lý 178 vụ việc.

4.5. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng:

- Triển khai 63 cuộc thanh tra về quản lý, sử dụng ngân sách; việc trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng, quản lý sử dụng đất lâm nghiệp và thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại 67 đơn vị. Đã kết thúc 40 cuộc tại 42 đơn vị, phát hiện sai phạm và kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước gần 4,36 tỷ đồng tại 24 đơn vị; phát hiện và kết luận sai phạm đối với diện tích đất rừng bị chiếm 3,508 ha; để mất 15,606 ha đất rừng tự nhiên; để người dân địa phương sản xuất nông nghiệp trên đất rừng trồng 6,2 ha; không đưa vào hồ sơ rà soát, kiểm kê rừng 127,557 ha đất rừng; chuyển cơ quan điều tra 02 vụ. Đã tổ chức kiểm điểm và xem xét trách nhiệm đối với 02 tập thể, 66 cá nhân, trong đó có 03 cá nhân bị khiển trách, 01 cá nhân bị cảnh cáo. Đã thu hồi nộp vào ngân sách số tiền gần 3,3 tỷ đồng.

- Trong 6 tháng đầu năm các ngành, các cấp đã tiếp 1.670 lượt công dân (tiếp thường xuyên 854 lượt, Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp tiếp công dân định kỳ 816 lượt). Tiếp nhận 102 đơn khiếu nại, tố cáo (67 đơn thuộc thẩm quyền), tổng số vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết là 46 vụ (có 11 vụ năm 2018 chuyển sang), đã xác minh, giải quyết 34 vụ; ngoài ra các ngành, các cấp đã tiếp nhận và xử lý 1.037 đơn kiến nghị.

4.6. Ngoại vụ: Duy trì tốt mối quan hệ truyền thống với các tỉnh Nam Lào và Đông Bắc Campuchia, đã tổ chức đi thăm, chúc Tết cổ truyền các tỉnh Attapeu, Champasak - Lào và các tỉnh Ratanakiri, Stung Treng, Preah Vihear - Campuchia; UBND tỉnh làm việc với đoàn công tác của Nghị viện Châu Âu, Đại sứ nước Cộng hòa Áo, Phó Đại sứ Israel, Tổng Lãnh sự Lào tại Đà Nẵng. Tăng cường công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế, nhất là ngoại giao kinh tế, xúc tiến đầu tư, thúc đẩy quan hệ hợp tác theo phương châm đa dạng hóa đối tác, lĩnh vực đối tác; Chủ tịch UBND tỉnh tham dự Diễn đàn kinh tế kiều bào toàn cầu lần I - năm 2019 kết hợp với quảng bá địa phương tại Hàn Quốc⁽²⁶⁾; tham dự Chương trình tọa đàm doanh nghiệp Việt Nam - Nam Phi và các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, kết nối giao thương tại Nam Phi. Thực hiện chu đáo công tác đón tiếp khách nước ngoài (6 tháng đầu năm có 58

(27) Ban hành 07 Quyết định về việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh.

²⁶ Đã ký kết 04 Biên bản ghi nhớ với Chính quyền thành phố Daegu, Hiệp hội Doanh nghiệp Việt Nam tại Hàn Quốc, Trung tâm Hợp tác phát triển quốc tế Daegu Gyeongbuk - Đại học quốc gia, Công ty Cổ phần Hợp tác quốc tế TKV Holdings.

đoàn 456 khách nước ngoài đến thăm, làm việc tại tỉnh). UBND tỉnh cử và cho phép 16 đoàn với 125 lượt cán bộ, công chức đoàn đi công tác, bồi dưỡng, dự hội nghị, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm tại một số quốc gia, khu vực.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đã được UBND tỉnh triển khai kịp thời. 6 tháng đầu năm, kinh tế - xã hội có bước phát triển. Giá trị sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ, thu ngân sách nhà nước, nguồn vốn huy động - cho vay ngân hàng, tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn đều tăng so với cùng kỳ; các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, vốn chương trình MTQG, vốn trái phiếu chính phủ, vốn ODA được phân bổ kịp thời, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư chủ động triển khai kế hoạch; ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Công tác quản lý, bình ổn giá cả, phòng chống gian lận thương mại được triển khai quyết liệt; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (CPI), môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện; nhiều doanh nghiệp lớn, nhà đầu tư nước ngoài quan tâm tìm hiểu đầu tư tại tỉnh; số doanh nghiệp thành lập mới tăng khá. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, thông tin - truyền thông tiếp tục có bước phát triển; quan tâm và chăm lo các gia đình chính sách, người có công, đối tượng xã hội cộng đồng. Công tác cải cách hành chính được quan tâm, các vấn đề bức xúc xã hội được tập trung xử lý; tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí. Công tác đối ngoại được tăng cường. An ninh chính trị, an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương trong thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và phương châm hành động của tỉnh “Siết chặt kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, nâng cao chất lượng tham mưu, phối hợp của các cấp, các ngành” chưa nghiêm, nhất là công tác phối hợp tham mưu đề xuất, tình trạng trên nóng dưới lạnh... Tình hình khô hạn, dịch bệnh trên gia súc diễn biến phức tạp, đã xảy ra bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại 4 huyện; các chương trình, dự án trong lĩnh vực nông nghiệp tuy có cố gắng nhưng vẫn chậm, chưa hình thành được mô hình điểm để nhân rộng; còn xảy ra cháy rừng, tình trạng phá rừng vẫn còn diễn ra ở một số địa phương. Việc hoàn thành các thủ tục để triển khai các dự án khởi công mới năm 2019 còn chậm; một số dự án kêu gọi đầu tư chậm tháo gỡ vướng mắc từ các sở, ngành, địa phương. Phạm pháp hình sự, nhất là tội phạm giết người tăng, một số vụ tính chất manh động. Công tác cải cách hành chính chưa được cải thiện; an ninh nông thôn, trật tự an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn yếu tố phức tạp. Tình trạng vay tín dụng đen, lừa đảo chiếm đoạt tài sản còn xảy ra ở một số địa phương.

B. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019:

I/ Công tác chỉ đạo, điều hành:

1. Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, yêu cầu các sở, ngành, địa phương, đơn vị tập trung rà soát, khắc phục khó khăn, khai thác tối đa tiềm năng, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp của UBND tỉnh đã đề ra tại công văn số 842/UBND-KTTH ngày 22/4/2019 về kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2019 với chủ đề là “*Siết chặt kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, nâng cao chất lượng tham mưu, phối hợp của các cấp, các*

ngành”; quyết tâm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, trong đó phần đầu tăng trưởng tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) đạt 8,2%, thu ngân sách đạt 5.000 tỷ đồng.

Đề nghị Thường trực Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, Thường trực HĐND huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát việc triển khai có hiệu quả các chương trình công tác, nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh và từng địa phương, phần đầu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, dự toán ngân sách năm 2019.

2. Tập trung đánh giá, xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Hoàn thành đúng tiến độ các nội dung theo kế hoạch, chương trình làm việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Triển khai thực hiện quyết liệt Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 đảm bảo tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

3. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021; Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động, quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước; văn hóa công sở. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, hiệu quả thực thi pháp luật và sự chỉ đạo, điều hành. Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, chủ động công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong thực thi nhiệm vụ.

4. Triển khai tích cực nhiệm vụ của Tổ công tác của UBND tỉnh trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

5. Đề nghị Giám đốc các sở; thủ trưởng các ban, ngành; Bí thư, Chủ tịch HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố quán triệt cho toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 203/LĐCP ngày 20/5/2019 và chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 1146/UBND-KTTH ngày 30/5/2019 về thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức hội, đoàn thể tiếp tục triển khai có hiệu quả việc củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo; mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động công tác đối ngoại nhân dân. Tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng, thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, triển khai thực hiện sâu rộng, có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua. Đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của các cấp chính quyền, nhất là trong việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư, chế độ, chính sách tại cơ sở. Triển khai tốt chương trình công tác phối hợp hành động năm 2019.

II/ Lĩnh vực kinh tế:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị khẩn trương xây dựng báo cáo đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước

giai đoạn 2021-2025 và năm 2020 theo đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương khẩn trương triển khai các thủ tục xây dựng quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 theo quy định tại Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 và các văn bản hướng dẫn của bộ, ngành trung ương.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai các kế hoạch, chương trình hành động để tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển sản xuất nông nghiệp, cơ cấu lại ngành nông nghiệp một cách có hiệu quả nhất. Tăng cường thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, từng bước hình thành các khu lâm nghiệp, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tạo chuyển biến mạnh trong phát triển, liên kết, kết nối giữa sản xuất - chế biến - kinh doanh. Áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ mới vào sản xuất, nhất là công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch, công nghệ chế biến. Đẩy mạnh tưới tiết kiệm nước, cơ giới hóa nông nghiệp, phát triển cánh đồng lớn, chuyển đổi cơ cấu cây trồng,... kế hoạch bảo tồn, phát triển cây dược liệu và phát triển rau, hoa, quả. Triển khai kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, vệ sinh an toàn thực phẩm hàng nông sản; theo dõi, nắm chắc tình hình, quyết liệt chỉ đạo, triển khai đồng bộ các biện pháp ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi phát sinh, lây lan; đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền để vừa đảm bảo chống được dịch, vừa bảo vệ, phát triển chăn nuôi. Phối hợp với Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam tổ chức Ngày Cà phê Việt Nam lần thứ 3 tại tỉnh Gia Lai.

- Chủ động kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình tham gia trồng rừng sản xuất, đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch trồng mới 5.015 ha rừng trong năm 2019 và chăm sóc diện tích rừng đã trồng. Tăng cường kiểm tra hoạt động khai thác, chế biến gỗ trái phép, tình trạng cạo vỏ cây thông, phát hiện và xử lý kịp thời những vi phạm Luật Lâm nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp về xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số. Hoàn chỉnh hồ sơ xét, công nhận thị xã An Khê hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018. Triển khai Bộ tiêu chí thôn, làng; quy trình xét công nhận, công bố thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới tỉnh Gia Lai; xây dựng Bộ tiêu chí khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu, xã nông thôn mới kiểu mẫu; chương trình mỗi xã một sản phẩm. Tập trung các nguồn lực, triển khai các giải pháp then chốt, đảm bảo có hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu trong năm 2019 có thêm ít nhất 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới; đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới huyện điểm Kbang.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai. Hoàn thành việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Quản lý chặt chẽ đất đai, nhất là đất các công ty nông, lâm nghiệp; đất sau cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; đất giao, cho thuê để triển khai các dự án. Hoàn thành đúng tiến độ dự án tổng thể xây dựng hệ thống dữ liệu hồ sơ địa chính và cơ sở quản lý đất đai tỉnh. Sử dụng hợp lý tài nguyên nước. Phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi

trường. Xây dựng Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Hướng dẫn khai thác các mỏ đất phục vụ san lấp mặt bằng cho các dự án đầu tư, công trình xây dựng cơ bản.

4. Sở Công Thương phối hợp với các sở, ngành, địa phương cùng với các doanh nghiệp triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo nguồn nguyên liệu để các nhà máy chế biến hoạt động ổn định và phát huy công suất thiết kế. Phát huy công suất các nhà máy điện, nước, khí đốt hiện có, tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cấp, sớm đưa các nhà máy mới đi vào hoạt động (nhất là các nhà máy điện mặt trời, điện gió). Hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thiện đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Nam Pleiku và sớm đầu tư các dự án vào Khu công nghiệp; tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng các cụm công nghiệp đã được quy hoạch. Chỉ đạo các nhà máy thủy điện thực hiện điều tiết các hồ thủy điện một cách chặt chẽ, hợp lý.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp thúc đẩy xuất khẩu, nhất là các mặt hàng có lợi thế của tỉnh, tăng tỷ trọng xuất khẩu các mặt hàng qua chế biến, đảm bảo kim ngạch xuất khẩu đạt trên 500 triệu USD. Thực hiện tốt các hoạt động xúc tiến thương mại, tích cực hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm, mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hóa. Tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát, chống các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại.

5. Các sở, ngành, địa phương, các chủ đầu tư tổ chức thực hiện nghiêm các chỉ đạo của UBND tỉnh tại các công văn số 351/UBND-KTTH ngày 18/02/2019, 584/UBND-KTTH ngày 20/3/2019, 930/UBND-KTTH ngày 06/5/2019 để đẩy nhanh tiến độ dự án, giải ngân vốn đầu tư công; quy định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân và người đứng đầu trong việc tháo gỡ vướng mắc về thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các công trình, dự án trọng điểm như: Đường liên huyện Chư Păh - Ia Grai - Đúc Cơ - Chư Prông, đường nội thị thành phố Pleiku, Kè suối Hội phú, Kè chống sạt lở bờ Tây sông Ayun, hệ thống thủy lợi Hồ chứa nước Plei Thơ Ga, thủy lợi Hồ Tàu Dầu, Thủy lợi Ia Rtô,... Triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình; tăng cường kiểm tra chấn chỉnh công tác đấu thầu theo Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; lựa chọn nhà thầu thi công, đơn vị tư vấn quản lý dự án, thiết kế, giám sát có đủ năng lực kỹ thuật, tài chính, có giải pháp thi công phù hợp với từng loại công trình, kiên quyết xử lý đối với những nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm hợp đồng. Đồng thời, từng sở, ngành, địa phương có kế hoạch, giải pháp cụ thể tạo thuận lợi thu hút, khơi thông các nguồn vốn ngoài nhà nước, khuyến khích mạnh mẽ đầu tư tư nhân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

6. Sở Tài chính, Cục Thuế và các sở, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách nhà nước một cách chủ động, tích cực; xây dựng các giải pháp cụ thể để đẩy mạnh công tác thu ngân sách, phấn đấu thu ngân sách năm 2019 đạt trên 5.000 tỷ đồng. Thu hồi kịp thời các khoản sai phạm phát hiện qua kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; có giải pháp giảm nợ đọng thuế, phấn đấu số nợ thuế khó thu không quá 5% so với số thực thu ngân sách nhà nước. Tiếp tục thực hiện triệt để tiết kiệm chi, nhất là các khoản chi thường xuyên, các khoản chi liên quan đến mua sắm; giảm tối đa kinh phí hội nghị, hội thảo, tham quan giao lưu học hỏi kinh nghiệm, tăng dần tỷ trọng cho đầu tư; gắn việc bố trí các dự án, nhiệm vụ chi với khả năng cân đối nguồn lực. Đôn đốc quyết toán dự án hoàn thành.

III/ Lĩnh vực cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp, kinh tế tập thể:

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai đồng bộ, toàn diện kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh; Công văn số 250/UBND-KTTH ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; Công văn số 930/UBND-KTTH ngày 06/5/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư. Rà soát các vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi và tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư. Đôn đốc các nhà đầu tư triển khai dự án đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm việc giao đất, cho thuê đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ. Tập trung thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư và thu hút đầu tư.

- Thực hiện nghiêm Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 23/01/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chủ động rà soát hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, đơn giản hóa và cải tiến quy trình, thủ tục kiểm tra, kiểm dịch, kiểm soát, kiểm nghiệm, thẩm định và các hoạt động có liên quan đến cấp giấy phép và các giấy tờ khác.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp. Tăng cường công tác phối hợp, cung cấp thông tin để doanh nghiệp nắm, tham gia, đồng hành trong quá trình triển khai thực hiện; tổ chức đối thoại doanh nghiệp.

3. Tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để phục vụ tốt nhu cầu của các tổ chức và cá nhân. Thực hiện chuyển giao các Bộ phận tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ UBND huyện sang Bưu điện huyện.

4. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh chỉ đạo các ngân hàng thương mại tiếp tục triển khai việc thực hiện các chính sách tín dụng nhằm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân, các chính sách ưu đãi về tái canh cây cà phê, tưới tiết kiệm nước, cho vay hỗ trợ nhà ở... Tuyên truyền, vận động nhân dân vay vốn và sử dụng có hiệu quả vốn vay từ các chương trình ưu đãi. Triển khai các giải pháp đơn giản hóa các thủ tục vay vốn, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh mức lãi suất phù hợp để người dân nghèo, nhất là người dân tộc thiểu số dễ dàng tiếp cận, vay vốn; không để các đối tượng lợi dụng sự thiếu hiểu biết của người dân để cho vay với lãi suất cao. Triển khai các chính sách hỗ trợ nông dân trồng hồ tiêu bị chết do mưa kéo dài khác thường trên diện rộng năm 2018.

5. Các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh về tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012. Quan tâm, tạo điều kiện để các hợp tác xã thay đổi mô hình hoạt động, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng hoạt động, gắn với chuỗi giá trị. Chú trọng việc phát triển mô hình hợp tác xã nông nghiệp gắn với du lịch, cung cấp dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao,

phát triển cánh đồng lớn. Triển khai có hiệu quả kế hoạch liên kết hợp tác xã sản xuất sản phẩm nông nghiệp với Công ty cổ phần thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao.

IV/ Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị đảm bảo điều kiện tốt nhất để tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2019 đảm bảo tuyệt đối an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2019-2020. Quản lý tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học của các trường học trong dịp hè; phối hợp với các địa phương tổ chức tốt các hoạt động hè cho học sinh; tập trung chuẩn bị các điều kiện cho khai giảng năm học 2019-2020. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học. Tăng cường quản lý chỉ đạo việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh. Từng bước nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng đồng học sinh dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia. Xây dựng kế hoạch chuẩn bị triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Rà soát, sắp xếp trường lớp, đội ngũ giáo viên theo quy định của Trung ương và Tỉnh ủy.

2. Sở Y tế và các địa phương thực hiện tốt các hoạt động phòng chống dịch, nhất là dịch bệnh sốt xuất huyết, sốt rét; chỉ đạo các đơn vị triển khai tốt công tác khám chữa bệnh; sử dụng hiệu quả các máy móc, trang thiết bị mới đầu tư, mua sắm. Tăng cường công tác kiểm tra an toàn thực phẩm; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm. Đảm bảo cung ứng đủ thuốc thiết yếu, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm phục vụ cho khám chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh và khi có thiên tai xảy ra. Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng thuốc, đảm bảo chất lượng thuốc khi đưa vào sử dụng. Nâng cao khả năng quản lý và xử lý chất thải y tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở. Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2020. Thực hiện tốt Kế hoạch triển khai Chương trình sức khỏe Việt Nam của tỉnh Gia Lai. Triển khai khu điều trị dịch vụ chất lượng cao tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Tranh thủ huy động các nguồn lực đầu tư cho y tế xã để nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị.

3. 3. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các địa phương tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2019) thiết thực, ý nghĩa. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể để triển khai kế hoạch giảm nghèo năm 2019; tập trung đẩy nhanh giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng thực hiện, giải quyết tiêu chí thiếu hụt về hố xí/nhà tiêu hợp vệ sinh cho các hộ nghèo. Triển khai kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2019; nâng cao chất lượng đào tạo lao động, hỗ trợ giải quyết việc làm. Tổ chức tốt việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và chính quyền, đoàn thể trong quản lý, giám sát, hướng dẫn trẻ em vui chơi an toàn, lành mạnh, bổ ích và phòng, chống tai nạn, thương tích, nhất là đuối nước trong dịp hè.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị; quản lý tốt các hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật; tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ. Tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa tỉnh Gia Lai đến năm 2020; kiểm kê di sản văn hoá phi vật thể; tổ chức đăng ký di vật, cổ vật. Triển khai công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử Tây Sơn thượng đạo. Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết 08/NQ-TW của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020, chiến lược phát triển thể dục thể thao đến năm 2020. Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, đổi mới

hình thức, nội dung quảng bá du lịch để xây dựng và giới thiệu hình ảnh du lịch Gia Lai đến du khách trong và ngoài nước; xây dựng đề án phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; triển khai các chính sách ưu đãi đầu tư du lịch, hỗ trợ hoạt động xúc tiến, đào tạo nguồn nhân lực và phát triển du lịch cộng đồng. Tổ chức Hội nghị xúc tiến du lịch; tuần lễ Hoa Dã quỳ - Núi lửa Chư Đăng Ya 2019. Triển khai kế hoạch phát triển du lịch cụm huyện thị xã: An Khê, Đak Pơ, KBang và Kông Chro giai đoạn 2019 -2023.

5. Sở Khoa học và Công nghệ chú trọng hướng dẫn các đơn vị, địa phương phát huy vai trò khoa học - công nghệ, đảm bảo các đề tài nghiên cứu phải được áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống để tăng năng suất lao động, tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao thu nhập cho người dân; triển khai đúng, kịp thời các nhiệm vụ nghiên cứu trong năm 2019; đôn đốc cơ quan chủ trì, chủ nhiệm đề tài, dự án hoàn chỉnh hồ sơ và giao nộp sản phẩm đối với các nhiệm vụ hết thời gian thực hiện và các nhiệm vụ đã nghiệm thu cấp tỉnh. Phối hợp các sở, ngành đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm của địa phương khi đáp ứng yêu cầu. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức thành công Sự kiện “Trình diễn, kết nối cung - cầu công nghệ và Hội nghị về hoạt động ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ địa phương năm 2019” vào tháng 11/2019 tại tỉnh Gia Lai.

6. Sở Thông tin và Truyền thông nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về báo chí. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn; cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của trung ương, của tỉnh và những vấn đề dư luận quan tâm. Đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng, đưa tin bịa đặt, sai sự thật, kích động, gây bất ổn xã hội. Hoàn thiện Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh”.

7. Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình. Triển khai kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ III - năm 2019.

V/ Lĩnh vực nội chính:

1. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và các ngành, địa phương tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trung ương đứng chân trên địa bàn chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình, thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ biên giới, phòng chống vượt biên, xâm nhập. Đẩy mạnh công tác đấu tranh, bóc gỡ, xử lý các đối tượng hoạt động phục hồi FULRO, “Tin lành Đêga“, các biện pháp giải quyết “tà đạo Hà Mòn“. Triển khai kế hoạch diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2019.

2. Thanh tra tỉnh và các sở, ngành, địa phương nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung rà soát, giải quyết các vụ khiếu kiện kéo dài, các tranh chấp, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, không để phát sinh điểm nóng.

- Yêu cầu các ngành, địa phương thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 776/UBND-NC ngày 15/4/2019 về tiếp công dân trên địa bàn toàn tỉnh vào ngày 15 hằng tháng.

- Đề nghị cơ quan thi hành án tập trung rà soát, phân loại án dân sự, làm tốt công tác xác minh điều kiện thi hành án nhằm thi hành kịp thời các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực.

3. Sở Nội vụ và các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh việc tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định của Trung ương và Tỉnh ủy. Tổ chức phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở. Phân bổ số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, tổng số hợp đồng lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp năm 2019 và biên chế giao cho hội quần chúng.

4. Công an tỉnh tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và trật tự an toàn giao thông, không để bị động, bất ngờ. Xử lý nghiêm việc lợi dụng đăng ký kinh doanh các hoạt động vui chơi và giải trí, các trò chơi dân gian (như chọi gà,...) để cá cược, đánh bạc; tình trạng cho vay tín dụng đen, đòi nợ thuê diễn ra ở một số địa phương. Xử lý nghiêm các vụ vi phạm về khai thác, vận chuyển khoáng sản, lâm sản trái phép. Có các giải pháp cụ thể để giảm thiểu phạm pháp hình hình sự, tội phạm giết người, các tai, tệ nạn xã hội như: tự tử, chết đuối.

5. Các ngành, các địa phương triển khai toàn diện các giải pháp, huy động tối đa các lực lượng, thường xuyên tuần tra lưu động, kiểm soát, xử lý vi phạm. Tập trung xử lý nghiêm các vị trí vi phạm hành lang an toàn đường bộ dự án tuyến đường tránh Pleiku. Phấn đấu kéo giảm tai nạn giao thông trong năm 2019 từ 5% trở lên đối với cả 3 tiêu chí so với năm 2018.

6. Nâng cao hiệu quả công tác hội nhập quốc tế, với trọng tâm là hội nhập kinh tế quốc tế. Chủ động kết nối với các tổ chức ngoại giao, tổ chức quốc tế; cung cấp, trao đổi thông tin quảng bá, giới thiệu tiềm năng, vận động, kêu gọi đầu tư nước ngoài vào tỉnh.

Bên cạnh những thuận lợi, các kết quả đạt được trong thời gian qua, trong điều kiện còn nhiều khó khăn chung đã được dự báo trước, để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu phấn đấu của kế hoạch năm 2019 thì các nhiệm vụ của 6 tháng cuối năm vẫn còn khá nặng nề. Được sự quan tâm của Chính phủ và các bộ, ngành trung ương, các địa phương bạn, sự lãnh đạo của ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận và các hội, đoàn thể, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết liệt hành động, ra sức khắc phục hạn chế, yếu kém, cùng tháo gỡ khó khăn, nỗ lực phấn đấu đạt mức cao nhất, thực hiện thành công các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, đối ngoại năm 2019, góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ kế hoạch giai đoạn 2016-2020.

Nơi nhận:

- VPCP (Vụ Địa phương);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- T/T Tỉnh ủy; T/T HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- T/T UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, Website, KTTH, CV các khối.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Hoàng